

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày: 25-01-2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hoàng Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Nhuận;

Bà Nguyễn Ngọc Hồng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huệ, Thư ký Toà án nhân dân thị xã TA, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TA, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TA, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/TLST- HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Thanh H, sinh năm 1994; tại tỉnh BD. Nơi cư trú: Số 79/1 KP 1A, phường AP, thị xã TA, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1968; tiền án: Bản án số 285/2016/HSST ngày 15/9/2016 của Tòa án nhân dân thị xã TA, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị bắt, tạm giam ngày 13/10/2018. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H, sinh năm 1945; nơi cư trú: C127, khu phố BĐ1, phường LT, thị xã TA, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Ngô Tùng Thạnh, sinh năm 1993; . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13/10/2018, Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã TA, tỉnh Bình Dương tuần tra trên đường Lê Thị T thuộc địa bàn khu phố BP B, phường BC, thị xã TA, tỉnh Bình Dương phát hiện Trần Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 61F9 – 9746 chở Ngô Tùng T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khi kiểm tra, H đã giao nộp 01 (một) gói thuốc lá Jet bên trong có một túi nylon nhỏ miệng kéo dính và một túi nylon lớn miệng kéo dính bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp).

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Thanh H khai nhận đã mua số ma túy trên của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch ở khu vực ngã tư AS, Quận XX, TPHCM với giá 1.500.000đồng mục đích để sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 624/MT-PC09 ngày 18/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thể hiện: Các mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy, có trọng lượng 0,9816gam (M1) và 1,6142 gam (M2), tổng cộng là 2,5958 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 25/QĐ/KSĐT ngày 02/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TA đã truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Thanh H từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư đã niêm phong ký hiệu 624/PC09 là vật chứng trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 61F9- 9746: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Trần Thanh H, qua xác minh chiếc xe trên của bà Trần Thị H, bà H không biết bị cáo mượn xe trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà H là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TA, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13/10/2018, trên đoạn đường Lê Thị T thuộc khu phố BPB, phường BC, thị xã TA, tỉnh BD, Cơ quan Công an đã kiểm tra bắt quả tang bị cáo Trần Thanh H thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 02 gói giấy bên trong chứa chất màu trắng. Qua giám định, xác định mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng là 2,5958 gam, loại Methamphetamine. Số ma túy trên bị cáo H khai nhận mua từ một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực ngã tư An Sương, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 1.500.000đồng nhằm mục đích để sử dụng. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã mua và cất giấu ma túy trong người để sử dụng dần, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, khó cải tạo, giáo dục. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo hiện không xác định được nhân thân lai lịch, nên sẽ xử lý ở vụ án khác khi có căn cứ.

[6] Đối với Ngô Tùng T, do Thanh không biết H cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành xử lý hình sự là đúng quy định pháp luật.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì thư đã niêm phong ký hiệu 624/PC09 là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 61F9- 9746 Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Trần Thanh H: Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên do bà Trần Thị H đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe, bà H cho bị cáo mượn xe nhưng không biết bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà H là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong, ghi vụ số 624/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/12/2018).

3. Về án phí:

- Buộc bị cáo Trần Thanh H phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TA;
- Công an thị xã TA;
- Chi cục THADS thị xã TA;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Vương